**CÁC ĐIỂM SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG ĐIỀU LỆ CỦA MTS**

+ Sửa đổi điểm c), Điều 1: “Vốn điều lệ là Vốn do tất cả các cổ đông đóng góp và quy định tại Điều 5 của Điều lệ này” => “Vốn điều lệ là tổng giá trị mệnh giá cổ phần đã bán hoặc do tất cả các cổ đông đóng góp, hoặc đăng ký mua khi thành lập doanh nghiệp”

 + Bổ sung điểm đ), Điều 1: “Luật chứng khoán là Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 6 năm 2009 và Luật chứng khoán sửa đổi bổ sung số 62/2010/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2010.

 + Sửa đổi điểm g), Điều 1: "Cán bộ quản lý là Giám đốc điều hành, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty đư­ợc Hội đồng quản trị phê chuẩn” => “Cán bộ quản lý" là Giám đốc điều hành, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Công ty đư­ợc Hội đồng quản trị bổ nhiệm”

 + Bổ sung điểm j), Điều 1: “Cổ tức là khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi đã thực hiện nghĩa vụ về tài chính”

 + Bổ sung nội dung khoản 4, Điều 2: “Công ty được phép sử dụng nhãn hiệu “TKV” và “VINACOMIN” của Tập đoàn ở tên gọi của Công ty theo Quy chế sử dụng nhãn hiệu của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam và quy định của pháp luật”

 + Sửa đổi khoản 6, Điều 2: “Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc điều hành là đại diện theo pháp luật của Công ty” => “Giám đốc công ty là đại diện theo pháp luật của Công ty”

 + Sửa đổi điểm b), khoản 1, Điều 5: “Công ty có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật” => “Công ty có thể thay đổi mức vốn điều lệ (tăng, giảm vốn điều lệ) khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật”

 + Bổ sung điểm c),khoản 2, Điều 5: “Cổ phần phổ thông không thể chuyển đổi thành cổ phần ưu đãi. Cổ phần ưu đãi có thể chuyển đổi thành cổ phần phổ đông khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua”

 + Bổ sung nội dung khoản 3, Điều 5: “Do Công ty chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần nên không có cổ đông sáng lập. Tên, địa chỉ, số lượng cổ phần và các chi tiết khác của cổ đông được nêu tại Sổ đăng ký cổ đông của Công ty”

 + Bổ sung khoản 4, Điều 5: “Tỷ lệ sở hữu cổ phần của Nhà đầu tư nước ngoài: Tối đa 49% vốn điều lệ”

 + Chuyển khoản 4, khoản 5 Điều 5 sang Điều 6

+ Chuyển Điều 6 thành Điều 9; Điều 8 thành Điều 7.

 + Chuyển Điều 7 thành khoản 5, Điều 6.

 + Bổ sung, sửa đổi Điều 6. Chào bán, bán, mua lại cổ phần, phát hành chứng khoán

 + Bổ sung nội dung Điều 7. Chuyển nhượng cổ phần: Thêm khoản 6, 7

 + Chuyển Điều 9 thành Điều 8. Thu hồi và thanh toán cổ phần.

+ Sửa đổi khoản 3, Điều 8. Thu hồi và thanh toán cổ phần

 + Bổ sung nội dung Điều 8. Thu hồi và thanh toán cổ phần: Thêm khoản 7

 + Bổ sung nội dung Điều 9. Chứng nhận cổ phiếu, sổ đăng ký cổ đông: Thêm khoản 7

 + Bổ sung nội dung khoản 2, Điều 13: Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp “nhưng phải ở trên lãnh thổ Việt Nam”

+ Bổ sung nội dung điểm g), khoản 2, Điều 14: “và trừ trường hợp điều chỉnh vốn điều lệ do Công ty mua lại cổ phần theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông nhưng không thực hiện chào bán”

+ Sửa đổi nội dung điểm o), khoản 2, Điều 14: “Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1, Điều 162 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản” => “Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty ký kết hợp đồng với những người được quy định tại Khoản 1, Điều 162 của Luật Doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản”

 + Sửa đổi nội dung điểm l), khoản 2, Điều 14: “giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản” => “giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản”

 + Sửa đổi nội dung tiết m), mục 2, Điều 14: “Công ty mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã phát hành của mỗi loại” => “Công ty mua lại trên 10% tổng số cổ phần đã bán của mỗi loại được chào bán trong 12 tháng”

 + Bổ sung nội dung Điều 15. Các đại diện được ủy quyền: Thêm khoản 7, 8, 9

 + Sửa đổi nội dung khoản 1, Điều 16: “cổ đông nắm giữ ít nhất 65% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 75% quyền biểu quyết” => “cổ đông nắm giữ ít nhất 51% cổ phần phổ thông tham dự họp thông qua đồng thời được cổ đông nắm giữ ít nhất 65% quyền biểu quyết”

 + Sửa đổi nội dung điểm a), khoản 2, Điều 17: “Chuẩn bị danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội 30 ngày trước ngày bắt đầu tiến hành Đại hội đồng cổ đông” => “Dựa trên Sổ đăng ký cổ đông của Công ty, chuẩn bị và chốt danh sách các cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại Đại hội không sớm hơn 05 ngày trước ngày gửi Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông”

 + Sửa đổi nội dung khoản 3, Điều 17: “Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất 15 ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông” => “Thông báo họp Đại hội đồng cổ đông phải được gửi ít nhất 10 ngày trước ngày họp Đại hội đồng cổ đông”

 + Sửa đổi nội dung khoản 1, Điều 18: “Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết” => “Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết”

 + Sửa đổi nội dung khoản 2, Điều 18: “Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết” => “Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết”

 + Sửa đổi Điều 20. Thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông: Giảm tỷ lệ biểu quyết tối thiểu từ 65-75% xuống 51-65%

 + Sửa đổi nội dung khoản 1, Điều 21: “Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty. Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận” => “Hội đồng quản trị có quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông bất cứ lúc nào nếu xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty (trừ các nội dung quy định tại Khoản 2, Điều 20, Điều lệ này). Trường hợp thông qua quyết định dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản thì quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết chấp thuận”

 + Chuyển khoản 4, Điều 21 thành điểm i), khoản 3, Điều 21.

 + Sửa đổi, bổ sung nội dung khoản 4, Điều 21 “Cổ đông có thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến Công ty theo một trong các hình thức sau:”

 + Sửa đổi nội dung khoản 1, Điều 24: Bỏ “Số thành viên Hội đồng quản trị độc lập hoặc không điều hành, phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên HĐQT không điều hành độc lập được xác định theo phương thức làm tròn xuống”

 + Bổ sung nội dung điểm d), khoản 3, Điều 25: “Quyết định việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác với tổng giá trị góp vốn, mua cổ phần dưới 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán theo đề nghị của Giám đốc công ty”

+ Bổ sung nội dung điểm g), khoản 3, Điều 25: “Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Khoản 1, Điều 130 Luật doanh nghiệp”

 + Sửa đổi điểm l), khoản 3, Điều 25: “Chấp thuận hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác do Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty thực hiện có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán, trừ hợp đồng và giao dịch quy định tại Điều 120.1 và Điều 120.3 của Luật doanh nghiệp” => “Chấp thuận các hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác do Công ty hoặc các chi nhánh của Công ty thực hiện có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán trừ hợp đồng và giao dịch được quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 162 Luật doanh nghiệp”

 + Bổ sung điểm m), khoản 3, Điều 25: “Chấp thuận các hợp đồng và giao dịch được ký giữa Công ty và những đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 162 Luật doanh nghiệp có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất đã kiểm toán, trừ hợp đồng và giao dịch thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông”

 + Sửa đổi điểm c), khoản 4, Điều 25: “Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty” => “Việc vay nợ và việc thực hiện các khoản thế chấp, bảo đảm, bảo lãnh và bồi thường của Công ty có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất được kiểm toán”

 + Bổ sung nội dung Điều 25: Thêm khoản 7

 + Sửa đổi nội dung khoản 2, Điều 27: “Chủ tịch phải triệu tập các cuộc họp HĐQT, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp và gửi thông báo mời họp ít nhất 05 ngày trước ngày họp dự kiến” => “Chủ tịch phải triệu tập các cuộc họp HĐQT, lập chương trình nghị sự, thời gian và địa điểm họp và gửi thông báo mời họp ít nhất 03 ngày trước ngày họp dự kiến”

 + Sửa đổi nội dung khoản 4, Điều 27: “Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3, Điều này phải được tiến hành trong thời hạn 15 ngày sau khi có đề xuất họp” => “Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3, Điều này phải được tiến hành trong thời hạn 07 ngày sau khi có đề xuất họp”

 + Sửa đổi nội dung điểm b), khoản 8, Điều 27: “Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định mục a khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định, thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 15 ngày” => “Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định mục a khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định, thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày”

 + Bổ sung điểm o), khoản 4, Điều 30.

 + Bổ sung nội dung khoản 2, Điều 32: “Thành viên Ban kiểm soát phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật”

 + Bổ sung điểm d), khoản 1, Điều 33: “Rà soát, kiểm tra, đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của Công ty”

 + Sửa đổi nội dung khoản 2, Điều 33.

 + Bổ sung nội dung khoản 4, Điều 34: “Trường hợp có từ 02 ứng viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của HĐQT hoặc BKS sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy chế bầu cử”

 + Sửa đổi nội dung điểm a và điểm b, khoản 4, Điều 36: Tăng tỷ lệ từ 20% lên 35%.

 + Bổ sung Điều 48. Công bố thông tin

 + Sắp xếp lại số thứ tự các điều từ Điều 48 đến Điều 54 Điều lệ hiện hành thành số thứ tự từ Điều 49 đến Điều 55.